

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2021/HSST
Ngày: 14/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Việt và ông Lê Quang Thạch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diệu Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Diện, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2021/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2021/QĐXX-ST ngày 31 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo: **Nguyễn Văn B**, sinh ngày 05 tháng 01 năm 1972.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện Lệ L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng ; trình độ học vấn: Lớp: 7/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm 1932 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1932; vợ: Nguyễn Thị Xuân H, sinh năm: 1972; con: có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2014; ; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/4/2021 cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Anh Đặng Đại D (đã chết).

Chị: Đỗ Thị T, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Đỗ Thị T (vợ bị hại), sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 35 phút ngày 26/12/2020, Nguyễn Văn B trực tiếp điều khiển xe công nông không biển kiểm soát chạy theo hướng Tây – Đông (hướng Thị trấn K, L đi C, C, L, Quảng Bình) khi đến Km 4+750 Quốc lộ 9C thuộc địa phận thôn Đ, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, Bình đã rẽ phải trước bên trái thùng xe công nông va chạm vào phần đầu xe mô tô BKS 73H1 – 352.96 do anh Đặng Đại D, trú tại

thôn X, Thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình điều khiển chở sau chị Đỗ Thị T, chạy theo hướng ngược chiều trên phần đường bên trái theo chiều đi của xe công nông (phần đường xe mô tô BKS 73H1 – 352.96 đang chạy). Hậu quả anh Đặng Đại D tử vong trên đường đi cấp cứu, chị Đỗ Thị T bị thương nặng, xe công nông và xe mô tô BKS 73H1 – 352.96 bị hư hỏng

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 02 ngày 26/01/2021, Hội đồng định giá tài sản huyện Lệ Thủy kết luận xe công nông không có biển kiểm soát có giá trị thiệt hại là 1.275.000 đồng; xe mô tô BKS 73H1 – 352.96 có giá trị thiệt hại là 3.320.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 60/TgT ngày 01/07/2021 của Trung tâm giám định Y khoa- Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận nạn nhân Đỗ Thị T tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 41%.

Kết quả khám nghiệm hiện trường theo hướng Tây – Đông (hướng TT Kiến Giang đi xã Cam Thủy) thấy:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, mặt đường rải nhựa phẳng rộng 11,4m, ở giữa có vạch sơn màu vàng ngắt quãng. Phần đường bên phải rộng 5,7m, phần đường bên trái rộng 5,7m. Sau tai nạn trên hiện trường để lại đám mảnh vỡ và dung dịch lỏng cùng 02 phương tiện liên quan.

Xe công nông không biển kiểm soát sau tai nạn dừng trên đường, đầu hướng Đông, đuôi hướng Tây, mép ngoài điểm tiếp đất của bánh sau bên trái cách chân cột biển báo giao nhau với đường không ưu tiên bên phải ở phía bên trái đường (theo hướng khám nghiệm) về phía Đông Nam 12,55m, cách mép đường nhựa bên trái 5,56m, mép ngoài điểm tiếp đất của bánh trước bên trái cách mép đường nhựa bên trái 5,86m; mặt ngoài góc trước bên trái của thành trên thùng xe có đám xây xát, trượt sơn còn dính chất dạng bông màu trắng, hệ thống truyền lực của phanh sau bên trái bị gãy.

Xe mô tô BKS 73H1-352.96 sau tai nạn ngã nghiêng sang phải đầu hướng Tây đuôi hướng Đông, trục trước xe mô tô cách vị trí mép ngoài điểm tiếp đất của bánh sau bên trái xe công nông không có biển kiểm soát về phía Bắc Đông Bắc 0,69m cách mép đường nhựa bên trái 4,95m, trục sau cách mép đường nhựa bên trái 4,57m; Mặt nạ trước đầu xe, hai cánh mang bị vỡ rời, hai ống phuộc trước bị cong ra sau.

Tâm đám mảnh vỡ và dung dịch lỏng chảy tràn trên đường có kích thước 4,50m x 3,45m, cách vị trí mép ngoài điểm tiếp đất của bánh sau bên trái xe công nông không biển kiểm soát về phía Đông Nam 0,94m cách mép đường nhựa bên trái 5,69m.

Khám nghiệm xe công nông không biển kiểm soát thấy:

Mặt ngoài góc trước bên trái của thành trên thùng xe có đám xây xát, trượt sơn còn dính chất dạng bông màu trắng kích thước 33cm x 4cm, tâm cao so với mặt đất 0,975m. Tại thanh chống của thành thùng xe bên trái có vết xước trượt sơn kích thước 17cm x 2cm bị cong theo hướng từ trước ra sau, tâm cao so với mặt đất 77cm. Hệ thống truyền lực của phanh sau bên trái bị gãy.

Khám nghiệm xe mô tô BKS 73H1 – 352.96 thấy:

Gương chiếu hậu bên trái bị gãy; ốp mặt nạ phía trước đầu xe bị vỡ rời để lộ các bộ phận bên trong; cánh mang bên trái, bên phải bị vỡ; chắn bùn trước bị nứt vỡ nhiều chỗ; hai ống phuộc trước bị cong gập hướng từ trước ra sau.

Tại bản kết luận giám định số 47/GĐ – PC09, ngày 19/01/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Dấu vết đầy lệch, trượt xước bám dính chất màu xanh (dạng sơn), bám dính sợi màu trắng (dạng sợi bông) ở gong gương chiếu hậu bên trái, mặt dưới gong gương chiếu hậu bên trái, bên trái nắp trước tay lái trên xe mô tô BKS 73H1 – 352.96 có đặc điểm phù hợp với dấu vết trượt xước mất sơn màu xanh, bám dính sợi màu trắng (dạng sợi bông) ở mép ngoài, phía trên bên trái khung thùng xe công nông đầu dọc không BKS. Dấu vết trượt xước kim loại ở mặt trước và mặt trong phuộc trước bên trái trên xe mô tô BKS 73H1-352.96 9 ảnh 12 và 13 trong bản ảnh giám định) có đặc điểm phù hợp với dấu vết trượt xước, bám dính chất màu trắng (dạng kim loại) ở mặt ngoài, phía trước cần phanh bánh sau bên trái xe công nông đầu dọc không BKS. Dấu vết vỡ, trượt xước dính chất màu nâu đỏ (dạng bùn, đất) ở mặt lặn, má bên phải lốp bánh trước, vành bánh trước cong, biến dạng trên xe mô tô BKS 73H1-352.96 có đặc điểm phù hợp với dấu vết trượt xước, sạch bùn, đất, bám dính chất màu đen (dạng cao su) ở mặt trước thanh kim loại cố định nhíp trước trái, nhíp trước bên trái xe công nông đầu dọc không BKS. Đặc điểm các dấu vết nêu trên phù hợp với tình huống xe mô tô BKS 73H1-352.96 va chạm với xe công nông đầu dọc không BKS theo hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải so với trục chuyển động xe công nông đầu dọc không BKS. Các dấu vết còn lại phía bên phải xe mô tô BKS 73H1-352.96 có đặc điểm giống với dấu vết hình thành khi xe mô tô ngã nghiêng sang phải và chạm với mặt đường.

Khám nghiệm tử thi Đặng Đại D thấy:

Thái dương phải có khối sưng nề bầm tím kích thước 9cm x 7cm; gò má phải xây xát da kích thước 4,5cm x 1,5cm; Lắc cổ nghe lạo xạo xương gãy; ngang cung sườn số 8 bên trái có vết xây xát da kích thước 16cm x 4cm; dưới núm vú phải bầm tím da kích thước 0,7cm x 0,1cm; gãy các xương sườn 5,6,7,8 trên đường trung đòn phải; gãy các xương sườn 5,6,7,8,9,10 trên đường nách trước trái; hạ sườn trái, tương ứng vùng lách xây xát da kích thước 4,5cm x 1cm; trật khớp cổ tay phải, 1/3 trên sau cẳng tay trái rách da kích thước 1cm x 0,3 cm, mặt trong cổ tay trái xây xát da kích thước 3 cm x 1,5cm; gan đốt 3 ngón 4 bàn tay trái rách da có kích thước 5cm x 0,5cm; trên trong gối phải xây xát da kích thước 12cm x 8cm; 1/3 trên trước cẳng chân trái có 03 vết xây xát da kích thước 2cm x 0,2cm, 0,6cm x 0,2cm và 0,4cm x 0,3cm; mu bàn chân trái bầm tím da kích thước 4,5cm x 0,5cm, ở giữa có vết rách da kích thước 0,6cm x 0,5cm; chọc hút khoang màng phổi trái và khoang màng bụng có nhiều máu không đông.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 187/TT ngày 08/01/2021 của Trung tâm giám định Y khoa- Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận nạn nhân Đặng Đại D tử vong do đa chấn thương: Chấn thương cột sống cổ, chấn thương ngực, chấn thương bụng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT công an huyện Lệ Thủy tiến hành tạm giữ tại Nguyễn Văn B 01 xe công nông không biển kiểm soát và 01 giấy chứng minh nhân dân; tạm giữ xe mô tô BKS 73H1 – 352.96

và các giấy tờ liên quan gồm: giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 020788 mang tên Đặng Đại D, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số 01085825.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Lê Thủy đã trả xe mô tô BKS 73H1-352.96 cùng các giấy tờ liên quan cho người đại diện hợp pháp của bị hại; trả 01 chứng minh nhân dân số 194030968 cho Nguyễn Văn Bình.

Dân sự: Bị can Nguyễn Văn B đã bồi thường số tiền 220.000.000 đồng cho gia đình nạn nhân Đặng Đại D. Gia đình nạn nhân Đặng Đại D đã nhận đủ số tiền và cam đoan chấm dứt phần dân sự và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 55/CT- VKSLT ngày 03/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn B mức án từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn B đã bồi thường số tiền 220.000.000 đồng cho gia đình nạn nhân Đặng Đại D, các bên cam đoan chấm dứt phần dân sự nên không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử: Tịch thu sung quỹ 01 xe công nông không biển kiểm soát của Nguyễn Văn B.

Bị cáo Nguyễn Văn B nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên, hối hận về hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ ăn năn hối cải, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật; xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm lo, giúp đỡ gia đình.

Đại diện hợp pháp của bị hại chị Đỗ Thị T tại phiên tòa trình bày: Nhất trí như nội dung đề nghị của vị đại diện VKS tại phiên tòa, thừa nhận hai bên đã thỏa thuận xong về phần bồi thường dân sự và không có yêu cầu bổ sung về bồi thường; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lê Thủy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn B đã khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình, xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Ngày 26/12/2020, tại Km 4+ 750 đường Quốc lộ 9C thuộc địa phận thôn Đ, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, Nguyễn Văn B điều khiển xe công nông không có biển kiểm soát, đi không đúng phần đường gây tai nạn với xe mô tô BKS 73H1 – 352.96 do anh Đặng Đại D điều khiển chở sau chị Đỗ Thị T làm anh D tử vong, chị T bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể 41% và thiệt hại tài sản 3.320.000 đồng. Với hành vi nêu trên, có căn cứ kết luận Nguyễn Văn B trong khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ đã gây hậu quả nghiêm trọng làm chết người, nên hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Xét thấy Nguyễn Văn B không có giấy phép lái xe, điều khiển xe công nông không có biển kiểm soát tham gia giao thông, do không chú ý quan sát, phương tiện không đảm bảo an toàn nên đã để xe công nông mình điều khiển đi không đúng phần đường nên va chạm với xe mô tô BKS 73H1 – 352.96 do anh Đặng Đại D điều khiển chở sau chị Đỗ Thị T. Hậu quả làm anh D tử vong, chị T bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể 41%, lỗi gây ra tai nạn trong vụ án này hoàn toàn thuộc về bị cáo. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác khi tham gia giao thông. Hành vi của bị cáo trực tiếp tước đi tính mạng của người bị hại, gây mất mát đau thương cho gia đình người bị hại, đồng thời còn gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây tâm lý xấu trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, khắc phục hậu quả; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng có khả năng tự cải tạo tốt nên chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà cần giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú để giám sát giáo dục là vừa phải, tạo điều kiện cho bị cáo lao động, học tập, tu dưỡng, rèn luyện bản thân là phù hợp, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, người bị hại tiếp tục xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bố của bị cáo là người có công với cách mạng, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở phân tích đánh giá đến tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đối chiếu với Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự là đúng mức, như ý kiến, phân tích, đánh giá của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn B đã tự nguyện bồi thường số tiền 220.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp của người bị hại, các bên cam kết chấm dứt yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lê Thủy có thu giữ một số vật chứng của vụ án và đã xử lý trả lại: 01 xe mô tô BKS 73H1 – 352.96 và các giấy tờ liên quan gồm: giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 020788 mang tên Đặng Đại D, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số 010858250 cho người đại diện hợp pháp của bị hại.

Cơ quan CSĐT công an huyện Lê Thủy tạm giữ tại Nguyễn Văn B 01 xe công nông không biển kiểm soát; Tại điểm a khoản 2 Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29/6/2007 quy định: “Từ ngày 01/01/2008 đình chỉ lưu hành xe ô tô đã hết niên hạn sử dụng, xe công nông tự chế 3, 4 bánh. Trường hợp cố tình vi phạm sẽ bị tịch thu xử lý bán phế liệu, sung vào công quỹ”. Đối chiếu với quy định của Nghị quyết thì xe công nông của Nguyễn Văn B lưu thông là xe tự chế, không có giấy tờ, không có biển kiểm soát, vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu xử lý bán phế liệu sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/9/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Văn B cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết

định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Miễn xét.

3. *Về xử lý vật chứng vụ án:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29/6/2007 của Chính phủ. Xử: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe công nông không có biển kiểm soát của Nguyễn Văn B.

Vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, có số lượng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/8/2021 giữa Công an huyện Lệ Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

4. *Án phí sơ thẩm:* Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/9/2021) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Lệ Thủy;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- THA huyện Lệ Thủy;
- Những người TGTG khác;
- UBND xã L;
- Lưu HS; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**CÁC THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Lệ Thủy;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- Chi cục THA huyện Lệ Thủy;
- Những người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương